TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 219/2025/HS-PT
Ngày: 08 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Đạt;

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Thủy;

Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2025/TLPT-HS ngày 24 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo Trần Minh L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2024/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Minh L (tên gọi khác: không), sinh năm: 1987, tại tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang; số CCCD: 082087001853; nghề nghiệp: làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 08/12; con ông: Trần Văn C (đã chết) và con bà: Đào Thị L1; vợ: Nguyễn Thị Thanh P; con: có 03 người con; tiền án: không; tiền sự: 01 lần, ngày 17/11/2022 bị Công an tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính 241.000.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản trái phép theo Quyết định số 5974/QĐ-XPHC, chưa thi hành; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/5/2024. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

(Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không liên quan đến việc kháng cáo, nên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 05 phút ngày 12/12/2023, Tổ công tác kiểm tra khai thác cát sông của Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Long tuần tra trên tuyến sông

T, tại tọa độ X=01141073, Y=0555746 thuộc thủy phận huyện C, tỉnh Tiền Giang, phát hiện Trần Minh L cùng Nguyễn Thanh S thực hiện hành vi khai thác cát sông trái phép bằng cách sử dụng phương tiện thủy nội địa (sà lan sắt) trên phương tiện có trang bị hệ thống bơm hút cát, trực tiếp hút cát từ lòng sông lên khoang chứa của phương tiện mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nên lập biên bản tạm giữ phương tiện cùng tang vật liên quan.

Vật chứng tạm giữ gồm:

- Tàu sắt biển kiểm soát BTr 7870 đã qua sử dụng, trên phương tiện có 01 (Một) hệ thống bơm hút cát từ sông vào phương tiện; 01 (Một) hệ thống bơm hút cát từ phương tiện lên bờ, 01 (Một) động cơ tàu đã qua sử dụng; 01 (Một) động cơ bơm hút cát đã qua sử dụng; 01 (Một) hệ thống bơm hút nước đã qua sử dụng.

- 36,335m^3 cát, sỏi lòng sông chứa trong khoang (trừ 03 mẫu cát, sỏi lòng sông thu giữ phục vụ công tác giám định tài nguyên khoáng sản).

Bản Kết luận giám định số 488/KL-STNMT ngày 28/02/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh V kết luận: Mẫu cát được niêm phong gửi giám định là Khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường. Khoáng sản là cát.

Bản Kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐ.ĐGTS ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản tỉnh Vĩnh Long kết luận: 36,335m^3 cát sông trị giá 2.180.100 đồng.

Ngày 16/5/2022, Trần Minh L bị Công an tỉnh T xử phạt hành chính về hành vi khai thác khoáng sản trái phép theo Quyết định số 5974/QĐ-XPHC với hình thức phạt tiền, mức tiền phạt là 241.000.000 đồng. Đến ngày 12/12/2023, Trần Minh L tiếp tục thực hiện hành vi khai thác cát, sỏi dưới sông T không có giấy phép và bị phát hiện như đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 76/2024/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang quyết định.

Tuyên bố bị cáo Trần Minh L phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên".

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Minh L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị bắt để thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp, án phí, trách nhiệm thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/12/2024, bị cáo L có kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo L trình bày kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc giảm hình phát cho bị cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo L đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử và xuất trình thêm một số tình tiết giảm nhẹ để xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo. Bản án sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ là gia đình bị cáo có công với Nhà nước. Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo bào chữa nêu lý do xin xem xét do bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn vì bị cáo có mẹ già và 03 con nhỏ. Bị cáo có xuất trình thêm tài liệu chứng minh mẹ của bị cáo có anh ruột là liệt sỹ. Bị cáo vi phạm lần đầu, thuộc tội phạm ít nghiêm trọng. Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Bị cáo Trần Minh L kháng cáo hợp lệ, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về tội danh:

Bị cáo Trần Minh L đã bị Công an tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác khoáng sản là cát, sỏi lòng sông trái phép theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 5974/QĐ-XPHC ngày 16/5/2022 nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Khoảng 19 giờ 05 phút ngày 12/12/2023, tại đoạn sông T có tọa độ X=01141073, Y=0555746 thuộc thủy phận huyện C, tỉnh Tiền Giang, bị cáo L cùng Nguyễn Thanh S thực hiện hành vi khai thác cát sông trái phép bằng cách sử dụng phương tiện thủy nội địa (tàu sắt) trên phương tiện có trang bị hệ thống bơm hút cát, trực tiếp hút cát từ lòng sông lên khoang chứa của phương tiện mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Tổng khối lượng cát đã khai thác là 36,335m^3, trị giá 2.180.100 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo L phù hợp với lời khai Nguyễn Thanh S, phù hợp biên bản hiện trường, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Minh L phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự.

[2.2]. Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước về khai thác tài nguyên, làm ảnh hưởng đến dòng chảy tự nhiên của dòng sông, là nguyên nhân gây nên hiện tượng sạt lở bờ sông, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân. Bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tương tự, nhưng vì động cơ vụ lợi, xem thường pháp luật bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần phải xử lý nghiêm để cải tạo bị cáo và răn đe, giáo dục phòng ngừa hành vi tương tự.

Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình tố tụng bị cáo có ý thức thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân có thân nhân là người có công với cách mạng, ông nội được tặng Huân chương kháng chiến, bà ngoại được phong tặng Bà Mẹ Việt Nam anh H là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo có xuất trình thêm tài liệu chứng minh có cậu ruột Đào Văn B (anh ruột của mẹ bị cáo) là liệt sỹ. Ngoài ra, bị cáo L cũng thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn phải nuôi ba con nhỏ.

Về tình tiết tăng nặng, không có.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo tốt đối với bị cáo. Tuy nhiên, cũng xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Do đó, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo.

[3]. Đối với Nguyễn Thanh S có hành vi cùng bị cáo khai thác cát nhưng chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh T không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, không được chấp nhận.

[5]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 và Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Minh L, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 76/2024/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị cáo Trần Minh L phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên".

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Minh L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Minh L không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Đạt

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- Công an tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- UBND xã Phú An, huyện Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT, (TVN).